

Số: /BC-UBND

Đa Quyn, ngày 08 tháng 07 năm 2024

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới

Kính gửi: Văn phòng HĐND& UBND huyện Đức Trọng

Thực hiện công văn số: 1097/UBND-VP ngày 23/5/2024 của UBND huyện Đức Trọng v/v báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 65-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác dân tộc trong tình hình mới.

Ủy ban nhân dân xã Đa Quyn báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Tình hình chung về đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS):

- Tình hình kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS

Xã Đa Quyn được thành lập và đi vào hoạt động từ 19/05/2009. Xã có 03/06 thôn đặc biệt khó khăn theo quyết định 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc v/v phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Xã có tổng diện tích tự nhiên 17.026,63 ha, có tứ cận như sau: phía Đông giáp xã Prós (Huyện Đơn Dương); xã Ma Nói (Huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận) và xã Phan Dũng (Huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận); phía Tây giáp xã Tà Năng (Huyện Đức Trọng); phía Nam giáp xã Phan Lâm (Huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận); phía Bắc giáp xã Prós, xã Tu Tra, xã Ka Đơn (Huyện Đơn Dương). Tổng số hộ thường trú của xã trong 6 tháng đầu năm 2024 là 1.246 hộ, dân số 5.469 người. Có 03 tôn giáo chính: gồm Tin lành, Công Giáo, Phật giáo. Trong đó: Đạo tin lành có 01 hội thánh Tin lành, 02 chi hội và 07 điểm nhóm; Đạo công giáo có 01 điểm nhóm; Phật giáo có 01 điểm.

Trên địa bàn xã có hơn 86% dân tộc thiểu số sinh sống; kinh tế chủ yếu của xã là sản xuất nông nghiệp, người dân chỉ trồng được một số loại cây như: cà phê, bắp, lúa, một số rau màu... và chăn nuôi đại gia súc.

Tình hình đời sống nhân dân trên các thôn có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống cơ bản ổn định, thu nhập năm sau cao hơn năm trước, nhân dân tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng, công tác điều hành của chính quyền. Nhân dân tích cực tham gia các chương trình kinh tế xã hội ở địa phương, các phong trào thi đua yêu nước do các cấp phát động nên đã đạt được những kết quả đáng kể.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định, các hoạt động tôn giáo trên địa bàn cơ bản ổn định, các chức sắc, tín đồ các tôn giáo luôn chấp hành tốt chủ trương của Đảng chính sách, pháp luật của Nhà nước. UBND xã đã chỉ đạo Công an, Ban chỉ huy quân sự trực sẵn sàng chiến đấu, trực cao điểm và tổ chức tuần tra đảm bảo an ninh nông thôn, an toàn giao thông trên địa bàn xã đặc biệt

trong dịp tết Nguyên Đán Giáp Thìn, các ngày lễ lớn của đất nước. Trong 5 năm qua trên địa bàn xã không có các sự việc phức tạp hay các điểm nóng xảy ra làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương.

- Tình hình tư tưởng, nguyện vọng đồng bào DTTS

Tình hình tư tưởng của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn xã ổn định; chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực lao động sản xuất, phát triển kinh tế và hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, nhân dân tham gia đóng góp các công trình trên địa bàn xã.

2. Những thuận lợi, khó khăn vùng đồng bào DTTS:

- Thuận lợi:

Được sự quan tâm đặc biệt của Đảng và Nhà nước, sự quyết tâm của toàn Đảng bộ, chính quyền, MTTQVN và các ban, ngành, đoàn thể từ xã đến thôn, sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ, công chức và nhân dân trong toàn xã nên mặc dù tình hình kinh tế - xã hội tại địa phương gặp nhiều khó khăn nhưng vẫn tiếp tục được duy trì và phát triển, một số chỉ tiêu Nghị quyết thực hiện đạt theo kế hoạch.

Kết quả thực hiện dự án xây dựng cơ sở hạ tầng đã cơ bản đáp ứng yêu cầu phục vụ phát triển sản xuất và cải thiện đời sống nhân dân; góp phần tăng thêm cơ sở vật chất thiết yếu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội toàn xã, những khó khăn bức xúc của đồng bào được giải quyết từng bước; từ đó góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tình hình kinh tế, đời sống văn hoá xã hội vùng đồng bào có nhiều chuyển biến tích cực, mức sống được nâng lên rõ rệt; các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất được nhân dân hưởng lợi đồng tình ủng hộ và sử dụng có hiệu quả, việc tổ chức các hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, tập huấn kỹ thuật, giúp đồng bào có thêm kiến thức ứng dụng vào phát triển sản xuất, chăn nuôi, góp phần tăng thu nhập, cải thiện.

- Khó khăn

Là một xã đông ĐBDTTS có trình độ văn hóa không đồng đều đã tác động không nhỏ đến công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, công tác vận động, tập hợp hội đoàn viên và quần chúng là đồng bào dân tộc thiểu số của các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn xã, một số hộ dân vẫn còn tư tưởng trông chờ ỷ lại vào sự đầu tư, hỗ trợ của Đảng, Nhà nước.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 65-KL/TW NGÀY 30/10/2019 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Kết luận 65-KL/TW của Bộ Chính trị:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Kết luận 65-KL/TW của Bộ Chính trị nhiều năm qua luôn được Đảng, Chính quyền, quan tâm thực hiện. Bộ máy quản lý đã được kiện toàn để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân tộc trên địa bàn xã đúng theo quy định. Hiện nay UBND xã đã phân công 01 đồng chí PCT. UBND xã phụ trách VH- XH chỉ đạo công tác dân tộc, 01 công chức VH- XH phụ trách công tác dân tộc.

- Các nội dung chỉ đạo của Đảng ủy, UBND xã thông qua Nghị quyết, kế hoạch phát triển KTXH hàng năm, chương trình công tác tháng, các văn bản khác liên quan đến các chính sách đối với đồng bào DTTS.

- Phổ biến, quán triệt Kết luận số 65-KL/TW của Bộ Chính trị và các văn bản pháp luật liên quan trong các cuộc họp và các hoạt động liên quan đến công tác

dân tộc. Một số chương trình dự án, các chính sách hỗ trợ cho đồng bào DTTS đều có văn bản thông báo trên các kênh phương tiện thông tin đại chúng.

- Việc cụ thể hoá các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với đồng bào DTTS: UBND xã đã triển khai nhiều chính sách, chương trình dự án liên quan đến đồng bào DTTS như hỗ trợ giống cây trồng, hỗ trợ phát triển sản xuất, xây dựng đường bê tông, vay vốn, hỗ trợ BHYT...

- UBND xã luôn chú trọng công tác chăm lo phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống cho đồng bào dân tộc thiểu số. Hộ đồng bào DTTS được quan tâm đầy đủ hơn về mọi mặt, công tác hỗ trợ phát triển sản xuất được quan tâm để nhiều hộ đồng bào DTTS còn khó khăn vươn lên. Công tác hỗ trợ BHYT đã tạo điều kiện cho hộ DTTS tiếp cận với nhiều dịch vụ khám chữa bệnh, nâng cao sức khỏe. Nhiều hộ DTTS đã phát triển kinh tế khá nhanh, vươn lên là hộ giàu của xã. Các hoạt động xã hội từ thiện được quan tâm hưởng ứng như: tặng quà từ thiện nhân các ngày lễ và tết Nguyên đán...

2. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến đồng bào DTTS:

2.1. Phát huy nguồn lực, phát triển kinh tế vùng đồng bào DTTS:

UBND xã đã phối hợp với Mặt trận và các đoàn thể tuyên truyền, vận động nhân dân phát triển sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ứng dụng KHKT vào sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị sản xuất. Tiếp tục thực hiện kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chuyển đổi diện tích lúa 01 vụ sang trồng các loại cây trồng ngắn ngày có giá trị kinh tế cao. Chăn nuôi tiếp tục duy trì và phát triển ổn định, công tác phòng chống dịch bệnh đối với đàn gia súc, gia cầm được thường xuyên, không để dịch bệnh xảy ra.

- Tổng diện tích gieo trồng năm 2019: 2.250,9 ha đạt 105,8%. Thực hiện thu ngân sách nhà nước đến cuối tháng 12 năm 2019: 390.152.000 đồng đạt 95 % . Thu nhập bình quân đầu người năm 2019 là 37,8 triệu đồng. Đến năm 2023, tổng diện tích gieo trồng: 2.238,2 ha đạt 101,2%. 751.754.921/ 1.350.000.00 đồng, đạt 1.350.000.00 đồng, đạt 55.7%. Thực hiện thu ngân sách xã: 5.380 triệu đồng đạt 100% dự toán giao. Thu nhập bình quân đầu người tăng lên 47 triệu đồng/người/năm.

Phối hợp với UBMTTQVN xã, hội chữ thập đỏ và các hội đoàn thể xã vận động xây dựng nhà tình nghĩa, tình thương, nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ khó khăn từ năm 2019 đến nay đã hỗ trợ xây mới 25 căn nhà với tổng số tiền 815.000.000 đồng.

Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98% và hộ sử dụng điện lưới Quốc gia đạt 99%. Chính sách hộ nghèo được Đảng ủy, HĐND xã quan tâm chỉ đạo sâu sát các vấn đề liên quan đến chỉ tiêu giảm nghèo, đặc biệt là tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo so với đầu năm 2023, toàn xã có 82 hộ nghèo, tỷ lệ: 6.50 %, đến cuối năm 2023 số hộ nghèo giảm xuống còn 54 hộ nghèo, tỷ lệ: 4.33 % được sự quan tâm chỉ đạo thực hiện các chương trình đầu tư của Nhà nước, tỷ lệ hộ nghèo trên

địa bàn xã giảm rõ rệt, số hộ nghèo giảm 28 hộ, tương đương giảm 2.17%. Kịp thời giải quyết các tranh chấp, khiếu kiện về đất đai trong vùng đồng bào DTTS.

- Duy trì và nâng cao chất lượng 19/19 tiêu chí đạt xã Nông thôn mới. Tiếp tục duy trì và nâng cao 8/19 tiêu chí nông thôn mới nâng cao theo Quyết định 318/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định 1921/QĐ-UBND ngày 21/10/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng.

2.2. Phát triển đồng bộ các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hoá, xã hội của đồng bào DTTS

Chính sách giáo dục hàng năm thực hiện chính sách miễn giảm học phí cho học sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình có bố mẹ bị khuyết tật, mất sức lao động, cũng như trợ cấp cho học sinh theo Quyết định số 12/QĐ-TTg (116/2017/QĐ-TTg), hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP. Tiếp tục đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, chất lượng giáo dục được quan tâm, đẩy mạnh đổi mới phương pháp quản lý dạy và học, thực hiện công tác chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, triển khai thực hiện tốt cuộc vận động “ hai không” với bốn nội dung, “nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”; xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực. Duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, duy trì phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, duy trì PCGDTHCS mức độ 3, đạt chuẩn XMC mức độ 2. Hằng năm, UBND xã xây dựng kế hoạch giải quyết việc làm cho người lao động, nhằm phát huy nguồn lực và nâng cao chất lượng nguồn lao động vào sự nghiệp phát triển kinh tế- xã hội của địa phương. Tạo nguồn thu nhập cho người lao động, cho gia đình, góp phần giảm nghèo, nâng cao cuộc sống, giảm tỷ lệ lao động thất nghiệp và tăng cường an ninh trật tự xã hội trên địa bàn.

- Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề và nước sinh hoạt phân tán theo quy định theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Năm 2023 đã hỗ trợ xây dựng 07 căn nhà cho hộ nghèo với tổng kinh phí thực hiện là 332.000.000 đồng và hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán thuộc Chương trình MTQG vùng ĐBDTTS tiến hành cấp phát bồn nước cho 44 đối tượng thuộc hộ nghèo với tổng kinh phí từ NSNN là 132.000.000 đồng. Hạng mục xây dựng cổng thông tin điện tử của xã với tổng kinh phí 50 triệu đồng. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chương trình; xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá; nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng với tổng kinh phí 10 triệu đồng. Công trình sửa chữa hệ thống cấp nước sinh hoạt nông thôn trên địa bàn xã Đa Quyn (gồm: cụm K67, thôn Ma Bó; cụm 61, cụm 62, thôn Toa Cát; cụm Tân Hạ 1, Tân Hạ 2, Tân Hạ 3, thôn Tân Hạ), kinh phí được phân bổ năm 2022 chuyển nguồn sang 2023 là 2.061 triệu đồng. Công trình đường GTNT từ thôn Toa Cát đi thôn Ma Bó - giai đoạn 2 (hướng vào cụm Charang hô) 4.290 triệu đồng. Công trình duy tu sửa chữa đường K67, kinh phí được phân bổ là 370 triệu đồng.

- Công tác phát triển y tế tại địa phương tiếp tục được quan tâm, đội ngũ cán bộ y tế đảm bảo; trong đó có 01 bác sĩ, 01 y sĩ, 01 điều dưỡng, 01 hộ sinh, 01 dược và 01 Chuyên trách dân số); duy trì trạm y tế đạt chuẩn quốc gia về y tế; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đến 31/12/2023 đạt 95 %; cơ sở vật chất ở trạm cơ bản đảm bảo nhu cầu khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân.

Trên địa bàn xã có 06/06 thôn đã có nhà văn hóa thôn được trang bị cơ bản đủ thiết bị phục vụ tốt nhất cho nhu cầu sinh hoạt, hội họp của địa phương.

Công tác tôn giáo tín ngưỡng được thực hiện theo Luật tín ngưỡng, tôn giáo; Nghị định số 162/2017/NĐ- CP; Các tổ chức tôn giáo trên địa bàn luôn thực hiện nghiêm túc việc đăng ký nội dung, chương trình hoạt động tôn giáo hàng năm và hoạt động theo đúng chương trình, nội dung đã đăng ký. Việc thực hiện pháp luật về tôn giáo của các tổ chức tôn giáo được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Nhìn chung tình hình tôn giáo trên địa bàn xã ổn định, hoạt động thuần túy tôn giáo theo đường hướng, Hiến chương của Giáo hội và tuân thủ pháp luật, chức sắc, chức việc và tín đồ các tôn giáo chấp hành chủ trương của Đảng, pháp luật nhà nước, thực hiện sống “ Tốt đời, đẹp đạo”. Tính đến cuối năm 2023, tổng số tín đồ các tôn giáo: 3.981 tín đồ, cụ thể số tín đồ các tôn giáo như sau: Tín đồ Phật giáo: 145; Tín đồ Công giáo: 926; Tín đồ Tin Lành: 2.910. Có 08 chức sắc, 95 chức việc.

2.3. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận lòng dân vững chắc ở vùng đồng bào DTTS

- Công tác nắm tình hình các vụ việc tranh chấp liên quan đến người đồng bào dân tộc thiểu số được thực hiện kịp thời. Thực hiện hòa giải thành công các vụ việc tại địa bàn khu dân cư. UBND xã cũng đã tăng cường công tác tuyên truyền cho đồng bào về chính sách, pháp luật liên quan đến khiếu nại, đất đai để nhân dân hiểu và tự giác chấp hành.

- Tiếp tục công tác đấu tranh kiên quyết không để xảy ra các “ điểm nóng”, “điểm phức tạp” về an ninh trật tự. Trong những năm qua, trên địa bàn xã không có tổ chức, cá nhân hoạt động chống Đảng, chính quyền, phá hoại kinh tế; truyền đạo trái pháp luật, khiếu kiện đông người. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững và ổn định. Duy trì lực lượng trực tại trụ sở UBND xã 24/24. Phát động có hiệu quả phong trào quần chúng bảo vệ ANTT gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống ở khu dân cư”, chủ động giải quyết các vụ việc xảy ra trên địa bàn, làm tốt công tác tuyên truyền và đấu tranh, phòng ngừa các loại tội phạm.

2.4. Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội trong vùng đồng bào DTTS

Thực hiện tốt chính sách phát triển đảng viên người DTTS. Năm 2019, tổng số đảng viên của xã là 87 đảng viên sinh hoạt tại 12 Chi bộ; đảng viên DTTS gồm 47 đồng chí chiếm tỷ lệ 54%; đến năm 2023 có 108 đảng viên sinh hoạt tại 12 Chi bộ; đảng viên DTTS gồm 60 đồng chí chiếm tỷ lệ 55,6 %. Chất lượng đảng viên DTTS không đồng đều về trình độ học vấn cũng như trình độ lý luận chính trị; Công tác người có uy tín trong vùng ĐBDTTS tại địa phương luôn được quan tâm.

Việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở luôn được quan tâm thực hiện. UBND phối hợp với Mặt Trận và các đoàn thể tuyên truyền đến nhân dân và hội viên của các đoàn thể. Nhân dân tham gia sinh hoạt, họp tại các thôn và tham gia bàn, đóng

góp ý kiến vào các công trình giao thông, Nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, các chương trình của cấp trên thực hiện trên địa bàn xã.

Công tác phát triển nguồn nhân lực sắp xếp cán bộ, công chức theo đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công. Các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức được quan tâm giải quyết. Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị, kiến thức quản lý Nhà nước cho cán bộ, công chức được chú trọng. Địa phương đã xây dựng đội ngũ cán bộ người DTTS trong cấp ủy viên là 7/13 đồng chí, chiếm tỷ lệ 53,8%, Hội đồng nhân dân cấp xã 12/21 đại biểu chiếm tỷ lệ 57,1%. Cán bộ, công chức 12/20 chức danh, chiếm tỷ lệ 52,1%.

Năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc, thực hiện chính sách dân tộc đạt nhiều kết quả. Các chương trình mục tiêu của quốc gia và kế hoạch của cấp trên đã triển khai đến với nhân dân và tham gia bình xét những người được thụ hưởng các chương trình công khai dân chủ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Trong những năm qua triển khai thực hiện Kết luận số 65, các chế độ, chính sách phát triển kinh tế đối với người DTTS trên địa bàn xã đã có những chuyển biến tích cực, kinh tế - xã hội ngày càng ngày càng phát triển, công tác quốc phòng, an ninh đảm bảo, đời sống nhân dân được nâng lên, công tác giảm nghèo đã giảm, tỷ lệ hộ nghèo hàng năm đều giảm và vượt chỉ tiêu, việc tiếp cận và áp dụng khoa học kỹ thuật vào cuộc sống ngày càng cao, các lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa ngày càng phát triển, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân.

2. Tồn tại, hạn chế:

- Một số hộ dân còn có tư tưởng trông chờ ỷ lại vào vào sự đầu tư, hỗ trợ của Đảng, Nhà nước, chưa mạnh dạn ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật nông nghiệp công nghệ cao vào sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

- Công tác vận động, tập hợp hội viên, đoàn viên và quần chúng là đồng bào dân tộc thiểu số của các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn xã còn khó khăn, tỷ lệ hội viên, đoàn viên tham gia các hoạt động, phong trào hoạt động của địa phương còn hạn chế.

3. Nguyên nhân:

- Công tác tuyên truyền vận động, tư vấn nghề nghiệp cho người lao động, hộ gia đình nghèo chưa thật sự hiệu quả. Có nhiều chính sách hỗ trợ liên quan đến lợi ích trực tiếp của hộ nghèo, người nghèo từ đó làm mất đi động lực phát triển, tạo nên tâm lý trông chờ, ỷ lại, không muốn thoát nghèo trong một bộ phận hộ nghèo.

4. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện

Là một xã đông đồng bào DTTS có trình độ văn hóa không đồng đều, dân cư sống thưa thớt nên gặp nhiều khó khăn trong quá trình kiểm tra, giám sát thường xuyên. Một số hộ dân còn có tư tưởng trông chờ ỷ lại vào vào sự đầu tư, hỗ trợ của Đảng, Nhà nước, chưa mạnh dạn ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật nông nghiệp công nghệ cao vào sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; đa số hộ nghèo là những hộ gia đình già yếu, hộ đơn thân nuôi con và hộ mới tách khẩu nên cuộc sống còn gặp nhiều khó khăn.

Vì vậy, khó khăn trong việc vận động nhân dân đóng góp đối ứng, đóng góp xây dựng, 100% là sự đầu tư hỗ trợ của nhà nước phân bổ thực hiện từng năm nên thiếu sự tập trung, đồng bộ.

IV. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách của Đảng và nhà nước đối với đồng bào DTTS, chú trọng phát triển kinh tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

2. Quan tâm, thăm nắm tình hình hoạt động của người có uy tín, nhân sĩ trí thức, doanh nhân tiêu biểu DTTS để tác động, hỗ trợ cộng đồng người DTTS cùng phát triển. Tuyên truyền, vận động phụ huynh người DTTS gốc Tây nguyên tạo điều kiện cho con em đi học trong độ tuổi, từng bước nâng cao trình độ.

3. Tiếp tục xây dựng lực lượng cốt cán trong cộng đồng người DTTS để làm tốt công tác tuyên truyền vận động, tăng cường công tác phát triển đoàn viên, hội viên là người DTTS trong các tổ chức chính trị xã hội, gần người DTTS với khối đại đoàn kết toàn dân tộc nhất là trong giai đoạn hiện nay.

4. Thường xuyên thăm nắm để kịp thời đấu tranh với các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo trong đồng bào DTTS làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, chủ động nắm chắc tình hình, giải quyết những mâu thuẫn nếu có xảy ra.

5. Kịp thời nêu gương, khen thưởng, tôn vinh người có uy tín, nhân sĩ trí thức, doanh nhân tiêu biểu DTTS.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị các cấp lãnh đạo tiếp tục quan tâm đến các chế độ chính sách liên quan đến ĐBDTTS.

Trên đây là báo cáo của UBND xã về sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, các PCT. UBND xã;
- Lưu: VT./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ka Să K' Huêll